

Số: 572/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 22 tháng 5 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh và 07 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương trong lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ Trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 18/TTr-SCT ngày 17/5/2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố theo Quyết định này Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh và 07 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương trong lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện theo Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC – Văn phòng Chính phủ;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (Phòng CNTT);
- Lưu: VT, TTPVHCC, NC.

**CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành




## PHỤ LỤC

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN THUỘC THẨM GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH VÀ SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 572 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)


| STT   | Tên thủ tục hành chính   | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện  | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý   |
|---|--|--|---|----------------------|--|
| <b>I. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh</b> |  |  |   |                      |  |
| 01  | Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện | <p>Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thẩm định:</p> <p>Trường hợp nội dung phương án cấm mốc chỉ giới phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và đặc điểm nơi xây dựng đập, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt.</p> <p>Trường hợp nội dung phương án cấm mốc chỉ giới không phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành hoặc không phù hợp với đặc điểm nơi xây dựng đập, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành văn bản yêu cầu chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện điều chỉnh, bổ sung phương án cấm mốc chỉ giới.</p> | <p>Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy 2 Văn phòng UBND tỉnh),</p> <p>Địa chỉ: 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, Gia Lai</p> | Không                | <p>- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p> <p><i>aa</i></p> |

## II. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

|    |   |   |   |              |  |
|----|---|---|---|--------------|--|
| 01 | <p>Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)</p> | <p>- Đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xây dựng công trình ngầm: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ Điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ Điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> <p>- Đối với hoạt động xả nước thải vào công trình thủy điện: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ Điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ Điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> <p>- Đối với hoạt động trồng cây lâu năm: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ Điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ Điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> <p>- Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ;</p> | <p>Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy 1 của Sở Công Thương),<br/>Đại chi: 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, Gia Lai</p> | <p>Không</p> | <p>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;<br/>- Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;<br/>- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p>  |
|----|---|---|---|--------------|--|



|    |   |  |   |   |
|----|---|--|---|---|
|    |   | <p>(ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thăm định hồ sơ, nếu đủ Điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ Điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> <p>- Đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thăm định hồ sơ, nếu đủ Điều kiện thì cấp giấy phép; trường hợp không đủ Điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> |   |   |
| 02 | <p>Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)</p> | <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thăm định hồ sơ, nếu đủ Điều kiện thì cấp lại giấy phép; trường hợp không đủ Điều kiện đề cấp giấy phép thì thông báo lý do không cấp lại giấy phép.</p>   | <p>Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy 1 của Sở Công thương),<br/>Đại chi: 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, Gia Lai</p> | <p>Không</p> <p>-Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;<br/>-Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;<br/>-Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/ tháng 9 năm 2018</p> |

|    |  |   |   |       |   |
|----|--|---|---|-------|---|
|    |  |   |   |       | của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.   |
| 03 | Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP) | <p>- Đối với hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xả nước thải vào công trình thủy điện, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ; (v) Xây dựng công trình ngầm: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ Điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, Điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ Điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> <p>- Đối với hoạt động: (i) Trồng cây lâu năm; (ii) Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ Điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, Điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ Điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép.</p> | Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy 1 của Sở Công thương),<br>Đại chi: 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, Gia Lai | Không | <p>-Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;<br/>-Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;<br/>-Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p>  |



|    |   |   |   |       |  |
|----|---|---|---|-------|--|
|    |   | - Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thăm định hồ sơ, nếu đủ Điều kiện thì cấp giấy phép gia hạn, Điều chỉnh nội dung; trường hợp không đủ Điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép. |   |       |  |
| 04 | Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt đề bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  | Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy 1 của Sở Công thương),<br>Đại chi: 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, Gia Lai | Không | -Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;<br>-Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước |
| 05 | Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh           | Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt đề bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  | Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy 1 của Sở Công thương),<br>Đại chi: 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, Gia Lai | Không | -Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;<br>-Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước |

|    |  |  |   |       |  |
|----|--|--|---|-------|--|
| 06 | Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. | Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy 1 của Sở Công thương),<br>Đại chỉ: 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, Gia Lai | Không | -Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;<br>-Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước |
| 07 | Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh         | Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.                        | Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy 1 của Sở Công thương),<br>Đại chỉ: 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, Gia Lai | Không | -Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;<br>-Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước |